

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 27/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hiền.

Ông Nghiêm Đình Ché.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 07/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã Yên P, huyện Y, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Trương Thị N sinh năm 1968; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Dương Thị C, sinh năm 1996; con: Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 16/10/2023 đến ngày 16/01/2024 hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại: Anh Đặng Văn D**, sinh năm 1998 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh B.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị N**, sinh năm 1968 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/7/2023, Nguyễn Văn S rủ anh Nguyễn Khắc H sinh năm 1999 ở thôn Đức Lân, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đến quán bia “Việt Nhung” của chị Đào Thị L ở thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để uống bia. Đến nơi, S và anh H đi vào bên trong quán bia thấy anh Trần Văn H1 sinh năm 1997, anh Trần Văn N sinh năm 1999 ở cùng thôn với anh H, anh Đặng Văn D sinh năm 1998, anh Nguyễn Văn H1 sinh năm 1997 và anh Nguyễn Văn Chung sinh năm 1997 đều ở cùng thôn với S đang ngồi uống bia cùng nhau. Do quen biết nhau từ trước, nên anh H và S ngồi vào bàn uống bia cùng những người này. Sau đó chị Nguyễn Thị L1 sinh năm 1996 (là vợ anh H1), chị Trần Thị Thu Hương sinh năm 2000 là vợ của anh N và chị Nguyễn Thị Mai sinh năm 1997, là vợ của anh Chung và anh Vũ Văn Đồng sinh năm 1997 ở thôn An Ninh, xã Yên Phụ đến quán bia “Việt Nhung”. Chị Mai, chị Hương, anh Đồng, anh Chung và anh N không ngồi cùng nhóm S mà đi uống nước, còn chị L1 ngồi cùng nhóm của S. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày do anh H1 có biểu hiện say, nên anh H1 đi ra ngoài hút thuốc còn mọi người vẫn tiếp tục ngồi uống với nhau. Biết giữa anh H1 và chị L1 có mâu thuẫn chuyện gia đình nên S nói chuyện động viên anh H1 và chị L1. Khoảng 05 phút sau, anh H1 quay lại tiếp tục uống bia, thấy S đang nói chuyện với anh H1 và chị L1 nên nói: “Tin bố mẹ thôi chứ tin đéo gì bạn bè”. S liền nói: “Chuyện của tôi thì liên quan đéo gì đến nhà ông”. Sau đó, giữa S và anh H1 xảy ra xích mích cãi chửi nhau. S và anh cùng đứng dậy đi về. Khi S đi đến gần vị trí đối diện anh H1 thì anh H1 đứng dậy cầm 01 chiếc bát con bằng sứ, màu trắng để ở trên bàn ném về phía S nh S né tránh được. Bị anh H1 ném bát, S dùng tay pH1 cầm 01 chiếc bát bằng sứ màu trắng ở trên bàn ném về phía anh H1 nh không trúng anh H1 mà trúng vào vùng mặt của anh D làm chiếc bát bị vỡ. Anh D bị thương rồi ngã xuống nên bê tông của quán. S tiếp tục lao vào ôm anh H1 để đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Do anh D nằm dưới nền sân bê tông và chảy máu nhiều ở miệng nên S và mọi người đưa anh D đến bệnh viện cấp cứu và điều trị.

Ngày 09/10/2023, anh Đặng Văn D có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn S.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong tiến hành làm việc với Trạm y tế xã Yên Phụ, xác định thương tích ban đầu của anh D gồm: viên môi dưới bên trái chảy máu, có vết rách da dài khoảng 03 cm, sâu 0,5cm. Gãy răng số 03 hàm dưới bên pH1, răng số 02 hàm trên bên trái bị mẻ. Bị đau ở mắt nh không mở mắt ra được.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 28 ngày 25/8/2023 của Bệnh viện Mắt TW xác định thương tích mắt pH1 của anh Đặng Văn D khi vào viện:

Mắt pH1: Mi mắt nề nhẹ, kết mạc cương tụ, rách giác mạc kéo dài từ 7h đến rìa

11h kích thước ~5mm, bờ phù, kết mỏng mắt tại vị trí mép rách, củng mạc chưa thấy tổn thương, tiền phòng rất nông, rách mỏng mắt tại vị trí 9h theo chiều dài vết thương giác mạc, đồng tử méo phản xạ (-), thể thủy tinh đục võ, thủy tinh dịch không soi được, soi ánh đồng tử trắng, vận nhãn bình thường, hốc mắt bình thường, đáy mắt không soi được.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 324, ngày 11/9/2023 của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội xác định thương tích khi vào viện của anh Đặng Văn Dũng:

“Vết thương môi dưới trái 3cm đã khô, há miệng 4cm, khớp cắn đúng. Gãy răng 73, còn chân răng hờ tủy, không chảy máu. Võ thân răng 22 không hờ tủy. Lắc xương hàm trên, xương hàm dưới không di động. Hình ảnh chân răng 73, không có hình ảnh gián đoạn xương”.

Ngày 18/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra Quyết định trưng cầu giám định số 278/QĐTCGD-ĐCSHS trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Ninh giám định thương tích của anh Đặng Văn Dũng.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 116/KLTTCT-TTPY, ngày 02/10/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Bắc Ninh kết luận về thương tích của anh Đặng Văn Dũng:

- Thương tích môi dưới bên trái (phần da môi), cách mép môi bên trái 1 cm, kích thước 0,3 cm x 1,3 cm, bờ không đều, màu hồng nhạt, liền sẹo tốt. Môi không khuyết hồng. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1. Sẹo nhỏ: 1. = 1%. Vùng mặt x 3 = 3%.

- Vết thương xuyên thấu nhãn cầu, đục võ thể thủy tinh. Tại thời điểm giám định: Dịch kính vẫn đục, giác mạc vết khô dài tại vị trí vùng rìa 7 giờ thẳng đến vị trí 11 giờ còn chỉ khô; thị lực mắt pH1 ĐNT 2 m (dưới 1/20); Hình ảnh thủy tinh thể mắt pH1 nhân tạo. Căn cứ Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Áp dụng chương 10 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương cơ quan thị giác. Mục II.2. và Mục XV = 38%.

- Tại thời điểm khám: Mẻ răng 22 (vỡ thân răng). Áp dụng chương 11 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương Răng - Hàm - Mặt. Mục II.1.1. = 1%.

- Gãy mất thân răng số 2 hàm dưới bên trái, còn chân răng. Áp dụng chương 11 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương Răng - Hàm - Mặt. Mục I.1.2. = 2%.

- Răng 23 mẻ rìa cắn. Không thể hiện trong giấy chứng nhận thương tích. Không có căn cứ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế.

- Hình ảnh: Vách mũi vẹo về bên trái 6mm; Xoang hơi cuộn mũi giữa pH1. Không có căn cứ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế.

- Thị lực mắt trái 5/10 (cận thị). Là bệnh lý có trước. Không có căn cứ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8

năm 2019 của Bộ Y tế.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Văn Đạt thời điểm giám định là: 42% (Bốn mươi hai phần trăm).

- Cơ chế tác động ngoại lực bởi vật tày sinh cạnh sắc.

- Chiếc bát bằng sứ có đường kính khoảng 15cm, cao 5,5 cm do Nguyễn Văn S ném anh Đặng Văn Đạt thể gây ra thương tích cho anh Dũng.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-YP ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo S khai: Khoảng 22 giờ ngày 28/7/2023, tại quán bia Việt Nhung của chị Đào Thị L ở thôn An Ninh, xã Yên Phú, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, giữa S và anh Nguyễn Văn H1 có xảy ra mâu thuẫn, anh H1 có cầm 01 chiếc bát sứ ném về phía S nh S tránh được. Sau khi bị anh H1 ném bát sứ, S dùng tay ném 01 chiếc bát bằng sứ màu trắng ném về phía anh H1 nh không trúng anh H1 mà trúng vào vùng mắt bên pH1 và môi dưới bên trái của anh Đặng Văn Dũng, làm anh Bị thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Đặng Văn Đạt trình bày: Nguyễn Văn S đã có hành vi gây thương tích đối với anh làm anh bị tổn thương cơ thể là 42%. Đến nay S và gia đình S đã bồi thường cho anh tổng số tiền 340.000.000 đồng. Anh D không yêu cầu S pH1 bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho S.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị Năm trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn S. Sau khi gây thương tích cho anh Dũng, S đã nhờ bà và gia đình đã bồi thường cho anh D tổng số tiền là 340.000.000 đồng. Bà không yêu cầu S pH1 trả lại cho bà số tiền bà đã bồi thường cho anh Dũng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn S từ 32 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nh được trừ thời gian tạm giam kể từ ngày 16/10/2023 đến ngày 16/01/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn S và bà Trương Thị Năm là mẹ đẻ của S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là anh Đặng Văn Dũng số tiền 340.000.000 đồng. Anh S không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc bát sứ Nguyễn Văn S sử dụng để gây thương tích cho anh Đặng Văn Dũng, chiếc bát đã bị vỡ. Sau khi sự việc xảy ra, chị Đào Thị L đã dọn dẹp quán và vứt các mảnh vỡ này đi. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không thu hồi được nên không xem xét xử lý.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo S thành khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 28/7/2023, tại quán bia “Việt Nhung” của chị Đào Thị L ở thôn An Ninh, xã Yên Phú, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn S có hành vi dùng tay ném 01 chiếc bát bằng sứ màu trắng có đường kính khoảng 15 cm đến 16cm trúng vào vùng mắt bên phải và môi dưới bên trái của anh Đặng Văn Dũng, làm anh bị thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%, cơ chế tác động ngoại lực bởi vật tày sinh cạnh sắc.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo sử dụng 01 chiếc bát bằng sứ màu trắng là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42%. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh Đ được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần pH1 xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền 340.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn có bác ruột là Liệt sỹ. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH1 áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Do bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền 340.000.000 đồng; bị hại không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc bát sứ Nguyễn Văn S sử dụng để gây thương tích cho anh Đặng Văn Dũng, chiếc bát đã bị vỡ. Sau khi sự việc xảy ra, chị Đào Thị L đã dọn dẹp quán và vứt các mảnh vỡ này đi. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét để xử lý.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

[3] Về án phí: Bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nH được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/10/2023 đến ngày 16/01/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bắc Ninh;

-VKSND tỉnh Bắc Ninh

-VKSND huyện Yên Phong;

-Công an huyện Yên Phong;

-Chi cục THADS huyện Yên Phong;

-Những người TGT;

-Lưu HS, VP.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn

